TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA
TRUNG TÂM KỸ THUẬT ĐIỆN TOÁN

DANH SÁCH DỰ THI CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CƠ BẢN

Ngày Thi: 15/11/2026 - Giờ thi: 7h30

Địa điểm thi: Nhà C6-142 Tô Hiến Thành P. Diên Hồng (Cổng 3-trường ĐH Bách khoa) - ĐT:0902 44 91 98

STT	SBD	HỌ LÓT	TÊN	NGÀY SINH	PHÁI	DÂN TỘC	PHÒNG THI
1	BKCB14395	Lê Nhựt	An	04/12/1987	Nam	Kinh	607-Nhà C6
2	BKCB14396	An Tuấn	Anh	30/10/1985	Nam	Kinh	607-Nhà C6
3	BKCB14397	Đặng Trọng	Anh	06/09/1993	Nam	Kinh	607-Nhà C6
4	BKCB14398	Ngô Tuấn	Anh	03/02/1990	Nam	Kinh	607-Nhà C6
5	BKCB14399	Nguyễn Thế	Anh	16/09/2000	Nam	Kinh	607-Nhà C6
6	BKCB14400	Nguyễn Thị Tâm	Anh	11/12/1995	Nữ	Kinh	607-Nhà C6
7	BKCB14401	Nguyễn Vũ	Anh	02/02/1993	Nam	Kinh	607-Nhà C6
8	BKCB14402	Phạm Thị Lan	Anh	28/01/1985	Nữ	Kinh	607-Nhà C6
9	BKCB14403	Hà Minh	Bắc	18/11/1974	Nam	Kinh	607-Nhà C6
10	BKCB14404	Nguyễn Hoàng	Bảo	02/08/1990	Nam	Kinh	607-Nhà C6
11	BKCB14405	Nguyễn Văn Quốc	Bảo	16/02/1979	Nam	Kinh	607-Nhà C6
12	BKCB14406	Lê Minh Thanh	Bình	15/02/1990	Nam	Kinh	607-Nhà C6
13	BKCB14407	Nguyễn Thanh	Bình	29/09/1976	Nam	Kinh	607-Nhà C6
14	BKCB14408	Phạm Thanh	Bình	24/09/1987	Nam	Kinh	607-Nhà C6
15	BKCB14409	Vũ Nam	Bình	11/06/1991	Nam	Kinh	607-Nhà C6
16	BKCB14410	Huynh Minh	Chien	25/08/1978	Nam	Kinh	607-Nhà C6
17	BKCB14411	Hoàng Đức	Chung	19/10/1989	Nam	Kinh	607-Nhà C6
18	BKCB14412	Kiều Phú	Cường	27/10/1991	Nam	Kinh	607-Nhà C6
19	BKCB14413	Nguyễn Mạnh	Cường	26/01/1989	Nam	Kinh	607-Nhà C6
20	BKCB14414	Nguyễn Phú	Cường	27/09/1989	Nam	Kinh	607-Nhà C6
21	BKCB14415	Nguyễn Quốc	Cường	26/01/1990	Nam	Kinh	607-Nhà C6
22	BKCB14416	Trần Hùng	Cường	10/08/1983	Nam	Kinh	608-Nhà C6
23	BKCB14417	Võ Minh	Đăng	05/5/1983	Nam	Kinh	608-Nhà C6
24	BKCB14418	Nguyễn Tiến	Đạt	31/10/1995	Nam	Kinh	608-Nhà C6
25	BKCB14419	Lý Khắc	Dũ	24/04/1977	Nam	Kinh	608-Nhà C6
26	BKCB14420	Trần Nguyễn Mạnh	Dư	06/02/1982	Nam	Kinh	608-Nhà C6
27	BKCB14421	Lê Ngọc	Đức	10/05/1990	Nam	Kinh	608-Nhà C6
28	BKCB14422	Phạm Hoàng	Đức	10/11/1995	Nam	Kinh	608-Nhà C6
29	BKCB14423	Đoàn Trí	Dũng	24/10/1982	Nam	Kinh	608-Nhà C6

STT	SBD	HỌ LÓT	TÊN	NGÀY SINH	PHÁI	DÂN TỘC	PHÒNG THI
30	BKCB14424	Hoàng Văn	Dũng	15/4/1982	Nam	Kinh	608-Nhà C6
31	BKCB14425	Lê Đình	Dũng	25/12/1990	Nam	Kinh	608-Nhà C6
32	BKCB14426	Trần Vũ Anh	Dũng	10/01/1996	Nam	Kinh	608-Nhà C6
33	BKCB14427	Đỗ Phú Minh	Duy	23/09/2001	Nam	Kinh	608-Nhà C6
34	BKCB14428	Ngô Minh	Duy	09/01/2005	Nam	Kinh	608-Nhà C6
35	BKCB14429	Trần Thanh	Duy	22/06/1996	Nam	Kinh	608-Nhà C6
36	BKCB14430	Nguyễn Thị	Duyên	17/06/1993	Nữ	Kinh	608-Nhà C6
37	BKCB14431	Nguyễn Thị Kim	Duyên	14/12/1984	Nữ	Kinh	609-Nhà C6
38	BKCB14432	Trương Hữu	Duyên	05/04/1988	Nam	Kinh	609-Nhà C6
39	BKCB14433	Nguyễn Hoàng	Giang	07/03/1985	Nam	Kinh	609-Nhà C6
40	BKCB14434	Lê Đình	Giáp	14/03/1984	Nam	Kinh	609-Nhà C6
41	BKCB14435	Bùi Xuân	Hải	12/01/1987	Nam	Kinh	609-Nhà C6
42	BKCB14436	Hà Lâm	Hải	13/09/2005	Nam	Kinh	609-Nhà C6
43	BKCB14437	Nguyễn Duy	Hải	10/01/1994	Nam	Kinh	609-Nhà C6
44	BKCB14438	Nguyễn Trọng	Hải	30/04/1989	Nam	Kinh	609-Nhà C6
45	BKCB14439	Phan Thanh	Hải	07/05/1991	Nam	Kinh	609-Nhà C6
46	BKCB14440	Võ Hoàng Phi	Hải	05/03/1986	Nam	Kinh	609-Nhà C6
47	BKCB14441	Hà Huy	Hán	24/08/1988	Nam	Kinh	609-Nhà C6
48	BKCB14442	Phan Công	Hạnh	09/06/1986	Nam	Kinh	609-Nhà C6
49	BKCB14443	Tạ Xuân	Hào	11/07/1991	Nam	Kinh	609-Nhà C6
50	BKCB14444	Nguyễn Thái	Hảo	01/01/1983	Nam	Kinh	609-Nhà C6
51	BKCB14445	Phạm Thị Thu	Hiền	19/05/1984	Nữ	Kinh	609-Nhà C6
52	BKCB14446	Nguyễn Thế	Hiển	01/09/1990	Nam	Kinh	609-Nhà C6
53	BKCB14447	Nguyễn Trung	Hiếu	10/06/1986	Nam	Kinh	609-Nhà C6
54	BKCB14448	Phùng Gia	Hiếu	24/12/1993	Nam	Kinh	609-Nhà C6
55	BKCB14449	Nguyễn Bá	Hiệu	01/12/1978	Nam	Kinh	611-Nhà C6
56	BKCB14450	Trần Thị Tuyết	Hoa	19/10/1980	Nữ	Kinh	611-Nhà C6
57	BKCB14451	Đào Minh	Hoàng	28/03/1990	Nam	Kinh	611-Nhà C6
58	BKCB14452	Lê Thanh	Hoàng	06/10/1989	Nam	Kinh	611-Nhà C6
59	BKCB14453	Lê Thanh	Hoàng	21/11/1984	Nam	Kinh	611-Nhà C6
60	BKCB14454	Nguyễn Đặng Phượng	Hoàng	15/03/1992	Nam	Kinh	611-Nhà C6
61	BKCB14455	Hồ Sỹ	Hùng	20/8/1989	Nam	Kinh	611-Nhà C6
62	BKCB14456	Lê Minh	Hưng	31/12/1980	Nam	Kinh	611-Nhà C6

STT	SBD	HỌ LÓT	TÊN	NGÀY SINH	PHÁI	DÂN TỘC	PHÒNG THI
63	BKCB14457	Trang Sĩ	Hưng	03/12/1992	Nam	Kinh	611-Nhà C6
64	BKCB14458	Nguyễn Tuyết Lan	Hương	30/03/1990	Nữ	Kinh	611-Nhà C6
65	BKCB14459	Bùi Khắc	Huy	13/07/1991	Nam	Kinh	611-Nhà C6
66	BKCB14460	Le Quốc	Huy	13/09/1995	Nam	Kinh	611-Nhà C6
67	BKCB14461	Lê Trần Quang	Huy	15/03/1999	Nam	Kinh	611-Nhà C6
68	BKCB14462	Phạm Viết	Huy	18/05/1985	Nam	Kinh	611-Nhà C6
69	BKCB14463	Hoàng Như	Kha	24/3/1998	Nam	Kinh	611-Nhà C6
70	BKCB14464	Nguyễn Đức	Khải	12/01/1985	Nam	Kinh	611-Nhà C6
71	BKCB14465	Trần Minh	Khải	04/10/1992	Nam	Kinh	611-Nhà C6
72	BKCB14466	Lê Huỳnh Minh	Khoa	09/09/1986	Nam	Kinh	611-Nhà C6
73	BKCB14467	Nguyễn Đăng	Khoa	27/9/1998	Nam	Kinh	611-Nhà C6
74	BKCB14468	Phạm Anh	Khoa	09/02/1984	Nam	Kinh	611-Nhà C6

Tổng số lượng: **74**